

Số: /QĐ-QBT

Tuy Phước, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trao tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn
nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024

TRƯỞNG BAN BAN VẬN ĐỘNG, BAN QUẢN LÝ QUỸ BTTE HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND huyện Tuy Phước về việc ban hành Quy chế hoạt động Quỹ Bảo trợ trẻ em cấp huyện và xã, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 13051/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024;

Xét Tờ trình số 27/TTr-LĐT BXH ngày 11/01/2024 của Trưởng phòng Phòng Lao động – TB&XH (cơ quan Thường trực Ban vận động, Ban quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trao tặng 367 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, trị giá mỗi suất là 100.000 đồng bằng tiền mặt, với tổng số tiền **36.700.000 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

(có bảng tổng hợp kèm theo)

Điều 2. Giao Trưởng phòng Phòng Lao động - TB&XH huyện (cơ quan Thường trực Quỹ) có trách nhiệm chi kinh phí trên để tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Lao động - TB&XH huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Ban vận động, Ban quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và trẻ em có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Huyện ủy; HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Hùng Tân

TỔNG HỢP PHÂN BỐ

Tặng quà trẻ em có HCĐBKK nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-QBT ngày /01/2024 của Trưởng ban Ban vận động, Ban quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện Tuy Phước)

STT	Đơn vị	Số lượng trẻ em có HCĐBKK	Giá trị mỗi suất: 100.000 đồng tiền mặt	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Phước Hưng	24	100.000	2.400.000	
2	Phước Quang	31	100.000	3.100.000	
3	Phước Hòa	31	100.000	3.100.000	
4	Phước Thắng	18	100.000	1.800.000	
5	Phước Sơn	41	100.000	4.100.000	
6	Phước Thuận	24	100.000	2.400.000	
7	Phước Hiệp	41	100.000	4.100.000	
8	Phước Lộc	19	100.000	1.900.000	
9	Phước Nghĩa	18	100.000	1.800.000	
10	Phước An	47	100.000	4.700.000	
11	Phước Thành	15	100.000	1.500.000	
12	TT Tuy Phước	25	100.000	2.500.000	
13	TT Diêu Trì	33	100.000	3.300.000	
Tổng cộng		367		36.700.000	

(Bằng chữ: Ba mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng)